

Số 394/BC-UBND

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Quảng Ninh

Thực hiện Công văn số 7915/CAT-PC06 ngày 14/12/2022 của Công an tỉnh về việc báo cáo tổng kết kết quả triển khai, thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện” (sau đây gọi là Đề án 06). Ủy ban nhân dân huyện Quảng Ninh báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án năm 2022, cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

1.1 Công tác chỉ đạo của UBND huyện

Để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn huyện đảm bảo đúng lộ trình, yêu cầu đề ra, UBND huyện ban hành Kế hoạch, các văn bản để chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án trên địa bàn huyện¹.

Đến nay, UBND các xã, thị trấn và các phòng, ban, đơn vị có liên quan ban hành kế hoạch và công văn để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ. 15/15 UBND xã, thị trấn và 114/114 thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn huyện đã thành lập Tổ công tác triển khai Đề án 06 theo chỉ đạo, hướng dẫn của Công an tỉnh và Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện.

Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức quán triệt đến 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về các nội dung tại Đề

¹Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 14/4/2022 Kết quả triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 về việc thành lập tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 91/QĐ-TCTTKĐA ngày 05/5/2022 về ban hành Quy chế hoạt động của Tổ Công tác Đề án 06 huyện; Công văn số 74/HD-TCTTKĐA ngày 21/4/2022 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn huyện; Công văn số 987/UBND-CA ngày 12/9/2022 về việc thực hiện một số nội dung liên quan đến công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện. Công văn số 987/UBND-CA ngày 12/9/2022 về việc thực hiện một số nội dung liên quan đến công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện; Công văn số 1371/UBND-CA ngày 30/11/2022 về việc giao chỉ tiêu thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách của Đề án 06.

án 06 của Chính phủ và Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 14/4/2022 của UBND huyện, qua đó, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động từ cấp huyện đến thôn, xóm, tổ dân phố trên địa bàn.

Thành lập Đoàn công tác kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Đề án 06 và thực trạng triển khai 20 dịch vụ công thiết yếu của Đề án 06 trên địa bàn huyện, tập trung vào 15 xã, thị trấn để chấn chỉnh hướng dẫn công tác thực hiện, tính đến ngày 17/10/2022, đã thành lập đoàn kiểm tra tại 08/15 xã, thị trấn; 03 phòng ban liên quan, phối hợp với 02 nhà mạng Viettel và VNPT để tổ chức, hướng dẫn nâng cao hiệu quả quản lý thuê bao di động, giải quyết tình trạng sử dụng SIM rác để phục vụ xác thực điện tử theo chỉ đạo của Phó thủ tướng Vũ Đức Đam tại cuộc họp về kết nối thông tin thuê bao với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại khoản 3 Thông báo kết luận số 174/TB-VPCP ngày 15/6/2022 của Văn phòng Chính phủ.

1.2 Công tác triển khai thực hiện của các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn

- Công an huyện - Cơ quan thường trực Tổ Công tác triển khai Đề án 06 huyện

Phối hợp với Văn phòng UBND huyện, Phòng văn hóa thông tin tổ chức Hội nghị để đánh giá kết quả thực hiện các nội dung của Đề án 06 và bàn giải pháp để tham mưu đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án 06 thời gian tới; Tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trong Công an huyện, tập huấn quy trình đăng ký và thu nhận hồ sơ trên cổng dịch vụ công.

Chủ động tham mưu, ban hành các văn bản đề đơn đốc, hướng dẫn các phòng, ban, ngành, UBND xã, thị trấn và chỉ đạo Công an các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn huyện².

Phối hợp với Văn phòng UBND huyện, Phòng Tư pháp huyện tổ chức kiểm tra công tác triển khai thực hiện Đề án 06 tại 12/15 xã thị trấn. Qua công tác kiểm tra đã hướng dẫn và giải đáp các vướng mắc khó khăn khi thực hiện Đề án 06 tại địa phương.

² Công văn số 1403/CAH ngày 06/6/2022 của Công an huyện về hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06; Kế hoạch số 2773/KH-CAH ngày 08/10/2022 về Mở đợt cao điểm “90 ngày, đêm” triển khai các giải pháp bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu phục vụ triển khai quy định của Luật Cư trú năm 2020 về việc Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022 và tăng cường đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06/CP; Công văn số 2855/CAH ngày 14/10/2022 về việc hướng dẫn làm sạch dữ liệu theo Kế hoạch “90 ngày đêm”; công văn số 2833/CAH ngày 13/10/2022 về việc rà soát văn bản pháp luật triển khai định danh và xác thực điện tử theo đề án 06; Công văn số 2865/CAH ngày 17/10/2022 về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của 19 Nghị định liên quan đến việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính.; Công văn số 3806/CAH ngày 14/12/2022 về việc tham gia ý kiến Dự thảo Nghị quyết của Tỉnh ủy về triển khai Đề án 06.

Thực hiện công tác thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân (CCCD) và đăng ký tài khoản định danh điện tử (ĐDDT) cho người dân trên địa bàn. Duy trì công tác “*làm sạch*” dữ liệu thông tin dân cư bảo đảm “*đúng, đủ, sạch, sống*” và Thông báo số định danh cá nhân cho công dân, đảm bảo 100% công dân trong diện được thông báo đầy đủ theo quy định.

Triển khai thí điểm tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đối với một số thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến (gồm đăng ký thường trú; đăng ký tạm trú; khai báo tạm vắng; thông báo lưu trú; đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy) tại Công an thị trấn Quán Hàu, đảm bảo 100% hồ sơ được tiếp nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Văn phòng UBND huyện

Tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo của lãnh đạo UBND huyện để chỉ đạo các phòng, ban, ngành, UBND xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06 trên địa bàn huyện³.

- Phòng Văn hóa thông tin

Tổ chức 01 lớp tập huấn cho cán bộ cấp phòng, xã sử dụng phân hệ chức năng Kho quản lý dữ liệu điện tử trên Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh để triển khai thực hiện nhiệm vụ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), dịch vụ công trực tuyến theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, Đề án 468 và Đề án 06.

Tham mưu UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban, ngành, địa phương triển khai chính thức việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử của huyện từ ngày 25/8/2022. Tổng số hồ sơ TTHC đã số hóa kết quả giải quyết là 476 hồ sơ.

Tập trung triển khai ứng dụng chính thức phân hệ Kho quản lý dữ liệu điện tử trên Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử của huyện cho các, phòng, ban, ngành, UBND xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Phân hệ phần mềm là giải pháp hỗ trợ sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lưu trữ, quản lý các dữ liệu liên quan đến công dân và sẽ ứng dụng hiệu quả khi Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho phép Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử của huyện kết nối chính thức.

- Phòng Tư pháp

Tập trung chỉ đạo cơ quan Tư pháp các xã, thị trấn thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch. Về nhiệm vụ số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải

³Công văn số 987/UBND-CA ngày 12/9/2022 của UBND huyện về việc thực hiện một số nội dung liên quan đến công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện; Thông báo số 229/TB-UBND ngày 27/9/2022 Kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND huyện tại Hội nghị đánh giá kết quả triển khai thực hiện và quán triệt các nội dung của Đề án 06; Công văn số 1398/UBND-TP ngày 06/12/2022 về việc tiếp tục thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

quyết TTHC có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết TTHC: Phòng Tư pháp đã thực hiện số hóa đối với 100 % hồ sơ đầu vào. Đối với việc số hóa kết quả giải quyết TTHC

- Trung tâm Y tế

Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn rà soát toàn bộ dữ liệu tiêm chủng chưa được cập nhật vào hệ thống Nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19 của Bộ Y tế để thực hiện “làm sạch” và cập nhật dữ liệu tiêm chủng vào hệ thống Nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19 theo chỉ đạo của Bộ Y tế tại Công văn số 4549/BYT-CNTT ngày 23/8/2022 về thực hiện cập nhật, “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng COVID-19. Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh phối hợp triển khai tiếp đón người bệnh đi khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế (BHYT) bằng thẻ CCCD có gắn chip theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Công an huyện cung cấp danh sách đối tượng được hưởng chế độ trợ cấp theo Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ; các trường hợp được hỗ trợ tiền thuê nhà theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, rà soát hộ nghèo, người có công... cập nhật, bổ sung thông tin vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo phục vụ cho các vấn đề an sinh xã hội tại địa phương. Đã cung cấp được danh sách hộ nghèo 6.634 người, hộ cận nghèo 12.626 người; người cao tuổi 14.378 người; người có công với cách mạng 2.108 người.

- Bảo hiểm xã hội huyện

Phối hợp với Công an huyện trong việc cung cấp số CCCD gắn chip/số định danh cá nhân của công dân để thực hiện tích hợp và đồng bộ thông tin thẻ BHYT của người tham gia BHYT trên địa bàn huyện vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tạo thuận lợi cho người dân sử dụng CCCD gắn chip khi đi khám, chữa bệnh BHYT.

Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng thẻ CCCD trong khám chữa bệnh BHYT. Truyền thông rộng rãi đến người tham gia BHYT về việc thực hiện CCCD khi đi khám, chữa bệnh trên các phương tiện thông tin đại chúng; thông báo tại các địa điểm trong cơ sở khám chữa bệnh để người dân dễ tiếp cận, thực hiện.

2. Nhiệm vụ tham mưu đề xuất hoàn thiện chính sách pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

- Tham gia góp ý sửa đổi Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 22/9/2022 của Chính phủ Quy định về định danh và xác thực điện tử.

- Tham gia góp ý vào Dự thảo Thông tư Quy định về phí khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tham gia ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của 19 Nghị định liên quan đến việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ hành chính.

3. Nhiệm vụ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, xây dựng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

3.1 Kết quả rà soát, đánh giá hạ tầng, thiết bị, nguồn nhân lực

-Để phục vụ công tác chuyển đổi số, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị chuyên môn phối hợp với Phòng Văn hóa thông tin tiến hành rà soát các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu, cụ thể:

+Hạ tầng mạng, đường truyền kết nối: các cơ quan trên địa bàn đang dùng mạng băng thông rộng của 2 nhà mạng: Vinaphone, Viettel từ 5mb đến 10mb đáp ứng nhu cầu kết nối từ UBND tỉnh đến huyện và từ UBND huyện đến các phòng, ban, đơn vị cấp huyện, UBND xã, thị trấn.

+Kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu: Hệ thống CSDL dùng chung; Hệ thống số hóa tài liệu; Hệ thống quản lý hồ sơ và đánh giá kết quả làm việc của cán bộ, công chức; Hệ thống hội nghị trực tuyến, phần mềm theo dõi nhiệm vụ UBND huyện..

+Đăng ký định danh và xác thực điện tử: Công an huyện đã triển khai hoàn thiện hệ thống đăng ký, cấp tài khoản định danh điện tử. Các đơn vị trên địa bàn chưa được trang bị máy móc, thiết bị như máy đọc thẻ chip, máy quét mã QRcode trên ứng dụng VneID.

+Hệ thống thông tin quản lý hệ thống chuyên ngành: Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện đã triển khai hệ thống đăng ký và quản lý hộ tịch, hệ thống CSDL quốc gia về dân cư đến cấp xã.

- Về nguồn nhân lực: Công an huyện đã bố trí lực lượng công an xã, thị trấn 46 CBCS (trong đó có 15 chỉ huy phụ trách trực tiếp) làm công tác tiếp nhận, xử lý hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, làm sạch CSDL quốc gia về dân cư. Đội QLHC bố trí 05 CBCS trực tiếp làm công tác cấp CCCD và CSDL dân cư. (Tổng có 38 đồng chí trình độ đại học, 01 trình độ cao đẳng, 07 đồng chí có trình độ trung cấp). Tất cả CBCS đều có trình độ CNTT đáp ứng được công việc, được tập huấn liên quan đến công tác dịch vụ công triển khai và thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 đảm bảo, thành thực.

- Về công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin: UBND huyện đã chỉ đạo Văn phòng UBND huyện, phòng Văn hoá – Thông tin, Công an huyện phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, đánh giá an toàn, an ninh của Hệ thống một cửa UBND huyện, hệ thống CSDL quốc gia về dân cư. Thực hiện tốt công tác kiểm tra an ninh, an toàn các hệ thống, thiết bị và phần mềm của các phòng, ban, ngành, địa phương trước khi kết nối với hệ thống CSDLQG về DC.Đảm bảo các giải pháp bảo mật tương ứng với từng cấp độ mật của dữ liệu, phục vụ việc kết nối, chia sẻ dữ liệu nghiệp vụ trong lực lượng Công an.Duy trì

thực hiện nghiêm ngặt các quy định về đảm bảo an ninh, an toàn về hệ thống CSDLQG về DC từ cấp huyện đến cấp xã.

3.2 Kết quả xây dựng/hoặc tích hợp và thiết lập tài khoản để cung cấp trực tuyến 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 trên môi trường điện tử

Tính từ ngày 01/9/2022 đến ngày 15/12/2022, toàn huyện đã tiếp nhận được 3123/4278 (73%) hồ sơ trên Cổng dịch vụ công đối với 17 dịch vụ công thiết yếu của Đề án 06 thuộc thẩm quyền cấp huyện⁴.

3.3 Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, trả kết quả TTHC bản điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Để nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, huyện Quảng Ninh đã đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong tất cả các quy trình, nghiệp vụ của các phòng, ban, ngành bảo đảm an toàn dữ liệu, an ninh mạng, tăng mức độ chính xác, giảm tối đa làm việc trực tiếp.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ số hóa hồ sơ, trả kết quả TTHC bản điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên cổng dịch vụ công:

Trong năm 2022 đã tiếp nhận 13.671 hồ sơ, trong đó: Số hồ sơ đã giải quyết 13.131 hồ sơ; số hồ sơ đang giải quyết 523 hồ sơ, số hồ sơ chậm 17 hồ sơ

- Kết quả thực hiện dịch vụ công Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính: 476 trường hợp.

4. Nhiệm vụ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội Phát triển công dân số

4.1. Kết quả thu nhận hồ sơ cấp CCCD và tài khoản định danh điện tử cho công dân.

(1) Năm 2022, Công an huyện đã thu nhận được **13.772 thẻ CCCD**; hủy số định danh: **531** trường hợp. Thu nhận hồ sơ định danh điện tử: 7844 trường hợp. Hiện nay, Công an huyện đã thu nhận 78192/82113 (95%) hồ sơ CCCD.

4.2 Phối hợp tổ chức triển khai hoạt động định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

a) Tính đến ngày 15/12/2022, BHXH huyện Quảng Ninh đã đồng bộ được

⁴ (1) Xác nhận số CMND số khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân: 18/18 (40%); (2) Cấp lại, đổi thẻ Căn cước công dân: 0; (3) Đăng ký thường trú: 1628/2043 (80%); (4) Đăng ký tạm trú: 89/89 (100%); (5) Khai báo tạm vắng: 26/16 (100%); (6) Thông báo lưu trú: 912/912 (100%); (7) Đăng ký, cấp biển số xe mô tô, xe gắn máy: 135/789 (17%); (8) Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội): 4/4 (100%) (9) Đăng ký khai sinh 106/121 (88%); (10) Đăng ký khai tử: 96/119 (81%); (11) Đăng ký kết hôn: 59/88 (67%); (12) Liên thông ĐKKK-ĐKTT-Cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi: 0 (13) Liên thông ĐKKK-Xóa ĐKTT-Trợ cấp mai táng phí: 0 (14) Tích giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ BHYT: 0 (15) Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất: 50/69 (73%) (16) Đăng ký thuê lần đầu: 0 (16) Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện): 404; (17) thay đổi chủ thẻ hợp đồng mua bán điện (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện): 12

99607 thẻ BHYT vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (đạt tỷ lệ 96,42%). Cập nhật số CCCD/ĐDCN của người tham gia và phần mềm TST, ước tính đến 15/12/2022 có 82.112 người đã được cập nhật và đồng bộ số CCCD/ĐDCN, đạt 98,45 số người tham gia BHYT của toàn huyện.

Số lượng cơ sở đã sử dụng thẻ CCCD gắn chip trong khám chữa bệnh là 16/16 cơ sở (tỷ lệ 100%), có 2491/3.114 lượt thẻ CCCD gắn chip đã được sử dụng khi đi khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế, đạt tỷ lệ 80,01%.

b) Việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ; chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng chính phủ:

Đã tiếp nhận và giải quyết đề nghị hưởng hỗ trợ là: 3.307 lao động, tương ứng số tiền hỗ trợ là 7.695.000 đ, trong đó: Số lao động đã dừng tham gia BHYT đã giải quyết là 670 người, tương ứng số tiền đã chi hỗ trợ 1.339.000 triệu đồng. Tính đến 30/9/2022, BHXH huyện đã thẩm định cho 29 lao động của Công ty TNHH S&D Quảng Bình hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Phối hợp với 02 nhà mạng Viettel và VNPT để tổ chức, hướng dẫn nâng cao hiệu quả quản lý thuê bao di động, giải quyết tình trạng sử dụng SIM rác để phục vụ xác thực điện tử theo chỉ đạo của Phó thủ tướng Vũ Đức Đam tại cuộc họp về kết nối thông tin thuê bao với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại khoản 3 Thông báo kết luận số 174/TB-VPCP ngày 15/6/2022 của Văn phòng Chính phủ.

5. Nhiệm vụ hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

Kết quả làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo đúng “đúng, đủ, sạch, sống”

Công an Huyện - Cơ quan thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện đã triển khai thực hiện nhiều giải pháp đảm bảo dữ liệu dân cư luôn “đúng, đủ, sạch, sống”; tổ chức cấp CCCD và định danh điện tử cho công dân trên địa bàn:

- Ban hành Kế hoạch số 644/CAH ngày 17/3/2022 về thực hiện tổng rà soát dân cư và thông báo số định danh cá nhân. (28.212 hộ - 106.687 nhân khẩu) đạt 100% trong đó phát hiện 4.478 trường hợp sai lệch, đã chỉ đạo hướng dẫn các xã, thị trấn khẩn trương điều chỉnh làm sạch dữ liệu: 4.478 trường hợp đạt 100%.

- Tiến hành rà soát, hủy số định danh cho 531 trường hợp, cập nhật 31 hộ không có chủ hộ, bổ sung 169 số cmnd 9 số vào hệ thống, xóa trùng 80 trường hợp, cập nhật 268 trường hợp thiếu thông tin, rà soát dữ liệu phạm nhân hơn 600 trường hợp.

- Tính đến ngày 01/10/2022, đã nhập được 196.571 mũi tiêm vắc xin phòng COVID-19 lên Hệ thống tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 (đạt tỷ lệ 91,6%). Đã tiêm mũi 1: 69.840; mũi 2: 63.840; mũi 3: 56.173 và mũi 4: 6.719. Đã làm sạch được 54.558/69840 trường hợp (đạt tỷ lệ 78,8%), còn lại 15.282 trường hợp đang tiếp tục làm sạch.

6. Nhiệm vụ triển khai công tác chuyển đổi nhận thức và tuyên truyền, phổ biến các tiện ích, dịch vụ liên quan đến dữ liệu dân cư.

Công an huyện phối hợp với Đài truyền thanh huyện và các phòng, ban, ngành, địa phương có liên quan xây dựng các tin, bài, phóng sự tuyên truyền về ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của Đề án 06 để các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trên địa bàn hiểu rõ và đồng tình ủng hộ trong quá trình thực hiện⁵.

Tổ công tác Đề án 06 các cấp cũng đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền trực tiếp tại UBND cấp xã, các thôn, bản, tổ dân phố về việc giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia mức độ 3, mức độ 4, công tác đơn giản hóa thủ tục hành chính, Đề án 06 và lợi ích khi tham gia thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Bên cạnh đó, còn tổ chức tuyên truyền thông qua hệ thống loa phát thanh, các buổi họp dân, sinh hoạt cộng đồng tại khu dân cư, thôn, bản, tổ dân phố; thông qua các trang mạng xã hội như YouTube, Zalo, Facebook; phát tờ rơi... để người dân hiểu, phối hợp trong quá trình thực hiện.

7. Khó khăn, vướng mắc

- Mặc dù đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhưng đa số người dân vẫn còn thờ ơ, không “mặn mà” với việc thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công trực tuyến, có tâm lý lo ngại về sự không thuận tiện, mất an toàn thông tin khi sử dụng dịch vụ công nên vẫn lựa chọn cách truyền thống là đến trực tiếp cơ quan nhà nước để thực hiện thủ tục hành chính.

- Trình độ dân trí tại một số địa bàn còn thấp, khả năng, điều kiện tiếp cận công nghệ thông tin của người dân trên địa bàn còn hạn chế (như dân số già chiếm tỷ lệ cao, người dân chủ yếu làm nông, ngư nghiệp, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ cao). Đây là một trong những khó khăn, trở ngại nhất trong quá trình thực hiện dịch vụ công trên địa bàn.

- Trình độ công nghệ thông tin của một số cán bộ còn hạn chế nên quá trình tiếp nhận hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến có lúc còn lúng túng. Hạ tầng Công nghệ thông tin tại một số xã còn hạn chế, chưa đồng bộ, đặc biệt là hệ thống mạng, máy tính... nên việc hỗ trợ công dân trong nộp hồ sơ trực tuyến còn gặp nhiều khó khăn.

- Việc số hóa hồ sơ tiếp nhận qua trung tâm hành chính công, bộ phận một cửa đang gặp khó khăn do có nhiều loại giấy tờ cán bộ không xác định được tính chính xác, nhiều loại giấy tờ mực nát, quá khổ so với máy scan...

- Công dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh chưa kết nối được với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hạ tầng công nghệ thông tin của một số sở, ngành, địa phương đã được đầu tư từ lâu, thiếu đồng bộ, chưa được nâng cấp ảnh hưởng đến việc kết nối, chia sẻ dữ liệu.

- Nguồn nhân lực và kinh phí phục vụ triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 còn hạn chế, chưa đảm bảo so với yêu cầu thực tiễn công tác.

8. Đề xuất, kiến nghị

- Hiện nay có rất nhiều thủ tục thực hiện trên công dịch vụ công còn khó khăn, vướng mắc, một số thủ tục không thực hiện được, đang chờ hướng dẫn xử lý (tiếp nhận hồ sơ tạm vắng bị lỗi; việc đăng ký khai sinh chỉ được thực hiện đôi với cấp mới, trong khi đó cấp lại, quá hạn chưa được thực hiện...) do đó kiến nghị cần nâng cấp và điều chỉnh lại một số thủ tục phù hợp hơn với tình hình thực tế hiện nay.

- Nâng cấp hệ thống đường truyền, đảm bảo hệ thống đường truyền ổn định.

9. Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

Để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao của Đề án 06 trong thời gian tới đảm bảo đúng lộ trình, yêu cầu đề ra. UBND huyện sẽ tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ công tác trọng tâm sau:

- Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, địa phương căn cứ nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06 và Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 14/4/2022 của UBND huyện rà soát lại các nhiệm vụ được giao để tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ, yêu cầu đề ra. Phát huy tính chủ động, sáng tạo huy động mọi nguồn lực, sự tham gia của cả hệ thống chính trị, triển khai hệ sinh thái công dân số để người dân, doanh nghiệp hiểu, sử dụng và làm giàu thông tin.

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về các nội dung của Đề án 06 bằng các hình thức phong phú, đa dạng và thiết thực để người dân hiểu, dễ dàng tiếp cận và phối hợp trong quá trình thực hiện. Trong đó tập trung tuyên truyền về lợi ích thiết thực của thẻ CCCD gắn chip, việc đăng ký tài khoản định danh điện tử và đăng ký TTHC mức độ 3, mức độ 4 qua Công dịch vụ công trực tuyến. Sử dụng đồng bộ các giải pháp để vận động, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp tạo thói quen thực hiện đăng ký hồ sơ TTHC qua Công dịch vụ công trực tuyến.

- Quán triệt đến toàn thể Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang thực hiện và vận động người thân, gia đình hưởng ứng thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu khi có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính có liên quan. Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang tại các cơ quan, đơn vị, địa phương được cấp CCCD gắn chip và đăng ký tài khoản định danh điện tử theo quy định.

- Công an huyện chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND huyện và các phòng, ban, ngành, địa phương liên quan lựa chọn những nhiệm vụ cần thiết, quan trọng để thực hiện trong năm 2023.

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp để thu nhận hồ sơ cấp CCCD và

đăng ký tài khoản định danh điện tử theo chỉ đạo của Bộ Công an; duy trì công tác “làm sạch” dữ liệu dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ kết nối chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu quốc gia khác và Cơ sở dữ liệu quốc gia chuyên ngành. Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ theo chức năng của lực lượng Công an.

Phối hợp với Trung tâm Y tế chỉ đạo thực hiện công tác “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng theo chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình kết quả thực hiện của các phòng, ban, ngành, địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06.

Chỉ đạo các nhà mạng trên địa bàn (Vinaphone, Viettel,) phối hợp với lực lượng Công an trong việc rà soát SIM chính chủ tại các điểm cấp CCCD và đăng ký tài khoản định danh điện tử để bảo đảm thông tin thuê bao chính chủ, làm sạch SIM rác.

- Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với Công an huyện, Phòng văn hóa – thông tin, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm Y tế, Bảo hiểm xã hội huyện và UBND các xã, thị trấn tham mưu thực hiện đồng bộ lên Cổng dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục “liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú - cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi” và thủ tục “liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí”. Tập trung đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu hộ tịch. Hướng dẫn, chỉ đạo lực lượng Tư pháp cấp xã đảm bảo dữ liệu hộ tịch được đăng ký đúng quy định của pháp luật về hộ tịch.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Phòng văn hóa – thông tin thực hiện việc kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Tài liệu hướng dẫn đăng tải tại địa chỉ: <https://lgsp.monre.gov.vn/trang-chu/tailieu>.

- Trung tâm y tế tiếp tục chỉ đạo các cơ sở tiêm chủng phối hợp với lực lượng Công an đẩy nhanh việc “làm sạch” và cập nhật dữ liệu tiêm chủng vào hệ thống Nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19 theo chỉ đạo của Bộ Y tế tại Công văn số 4549/BYT-CNTT ngày 23/8/2022 về thực hiện cập nhật, “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng COVID-19.

- Bảo hiểm xã hội huyện khẩn trương hoàn thành việc tích hợp và đồng bộ 100% thông tin thẻ BHYT vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân sử dụng CCCD gắn chip khi đi khám, chữa bệnh BHYT. Tiếp tục phối hợp với Trung tâm y tế đôn đốc các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện phối hợp triển khai tiếp đón người bệnh đi khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD gắn chip theo hướng dẫn của Bộ Y tế và của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Truyền thông rộng rãi đến người tham gia Bảo hiểm xã hội về việc thực hiện CCCD khi đi khám, chữa bệnh trên các phương tiện thông tin đại chúng; thông báo tại các địa điểm trong cơ sở khám chữa bệnh để người dân dễ tiếp cận, thực hiện.

- Phòng Tài chính – kế hoạch tham mưu UBND huyện có giải pháp đầu tư cấp bách, ưu tiên bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện

bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm theo quy định của pháp luật.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục phối hợp với Công an huyện cung cấp quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với các trường hợp được hỗ trợ tiền thuê nhà theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên nền tảng hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp xã, cấp thôn triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 tại địa bàn. Trọng tâm là đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân đăng ký tài khoản định danh điện tử (đối với các trường hợp chưa làm) và thực hiện các TTHC trên Cổng dịch vụ công trực tuyến./.

Nơi nhận:

- Phòng PC06 - CAT;
- CT, PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Trung Đông

